

Bản án số: **120/2018/HS-PT**

Ngày: 17 - 4 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Mai Xuân Thành**

Các thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Tiến**

Ông **Phạm Việt Cường**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Ngọc Đức**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đinh Ngọc Kính**, Kiểm sát viên.

Vào ngày 17 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 123/2018/TLPT-HS ngày 26 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo **Lê Trung V** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 55/2017/HSST ngày 20/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Trung V, sinh năm 1994; nơi cư trú: Tổ 40, KV 6, phường T, thành phố Q, Bình Định; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Lê H, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1965; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 13.4.2017; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Trung V theo yêu cầu của gia đình bị cáo: Ông **Đinh Văn N** – Luật sư, Văn phòng luật sư Q, Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: 242/4 đường Đ, quận T, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt và có bản luận cứ bào chữa gửi hội đồng xét xử.

Ngoài ra, trong vụ án có các bị cáo Trương Thị Ngọc S và Võ Văn X cùng bị Tòa án xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 30 phút, ngày 13/4/2017, tại KV 3, phường G, thành phố Q, tỉnh Bình Định; Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định đã bắt quả tang Võ Văn X đang bán 01 gói ma túy đá (Methamphetamine) cho Mai Nhật H1, thu giữ 01 (một) gói nilon hàn kín bên trong. Kiểm tra trong người X, cơ quan CSĐT thu giữ thêm 01 gói nilon hàn kín. X khai 02 gói trên là ma túy đá đang đi bán cho H1, nguồn ma túy trên X mua của Trương Thị Ngọc S. Cơ quan điều tra đã ra lệnh bắt và khám xét đối với Trương Thị Ngọc S; thu giữ tại nơi ở trọ của S tổng cộng 31 gói nilon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể dạng hạt không màu. S khai nhận đó là ma túy đá mua ở Tp. Hồ Chí Minh về phân nhỏ ra để bán lại kiếm lời. S đã nhiều lần bán ma túy cho Võ Văn X và nhiều đối tượng khác ở thành phố Q. Việc mua bán ma túy có sự giúp sức của Lê Trung V.

Khoảng tháng 03/2017, Trương Thị Ngọc S mua ma túy đá của một người tên C tại TP. Hồ Chí Minh. Từ tháng 3/2017 đến ngày 11/4/2017, S đã 04 lần mua ma túy có tổng khối lượng là 11,2404 gam, với số tiền 23.500.000 đồng. Số ma túy trên, S bị bắt thu giữ 3,4823gam, sử dụng hết 2,3351gam, cho Võ Văn X 0,6902gam. Còn lại 4,7328gam S trực tiếp đi bán và nhờ Lê Trung V đi bán cho các đối tượng nghiện, cụ thể như sau:

- Từ tháng 3/2017 đến ngày 13/04/2017, S bán cho Võ Văn X 15 lần, 15 gói ma túy “đá” (10 gói nhỏ, 05 gói lớn) có khối lượng 1,972 gam, thu 5.200.000 đồng. Trong đó, S đi bán 11 lần, 11 gói ma túy “đá”, có khối lượng 1,3804 gam, thu 4.100.000 đồng. S đưa cho Lê Trung V đi bán 04 lần, 04 gói, có khối lượng 0,5916 gam, thu 1.100.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán ma túy thu được, V đem về đưa cho S.

- Từ giữa tháng 3/2017 đến đầu tháng 04/2017, bán cho Lê Th 05 lần, 05 gói ma túy “đá” có khối lượng 0,493 gam, với giá 1.000.000 đồng. Trong đó, S đi bán 03 lần, 03 gói ma túy “đá”, có khối lượng 0,2958 gam, thu 600.000 đồng và nhận 02 chiếc điện thoại di động do Lê Th thế chấp (giá 400.000 đồng); Và S nhờ Lê Trung V đi bán 02 lần, 02 gói ma túy có khối lượng 0,1972 gam.

- Giữa tháng 3/2017, bán cho Nguyễn Thị Xuân L 01 lần, 01 gói ma túy, có khối lượng 0,0986 gam, thu 300.000 đồng.

- Giữa tháng 3/2017 đến ngày 13/4/2017, bán cho 06 đối tượng 10 lần, 10 gói ma túy, tổng khối lượng 2,1692 gam, thu 5.700.000 đồng. Trong đó, cuối tháng 3/2017, S giao cho Lê Trung V đi bán 01 lần, 01 gói ma túy, có khối lượng 0,1972 gam, thu 500.000 đồng

Như vậy, từ tháng 3/2017 đến ngày 13/4/2017, Trương Thị Ngọc S đã bán 35 lần, 35 gói ma túy, với tổng khối lượng 4,7328 gam ma túy “đá” cho các

đối tượng nghiện, thu tiền tổng cộng là 12.600.000 đồng. Trong đó, S trực tiếp đi bán 28 lần, 28 gói ma túy “đá”, có khối lượng 3,7468 gam, thu 11.800.000 đồng; S thu lợi bất chính tổng cộng là 1.912.000 đồng.

Riêng Lê Trung V 07 lần đi bán 07 gói ma túy “đá”, có khối lượng 0,986 gam, thu tiền tổng cộng là 1.600.000 đồng; số tiền này, V đưa lại cho S.

Tại Bản giám định số 72/GĐ – PC54 ngày 17/4/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Định kết luận:

- Các hạt tinh thể trong 30 gói nylon thu giữ tại phòng trọ của Trương Thị Ngọc S (ký hiệu A3-A32) gửi giám định có tổng khối lượng là 3,4606 gam, có Methamphetamine.

- Các hạt tinh thể bên trong 01 gói nylon thu giữ ở tầng trệt phòng trọ của Trương Thị Ngọc S (ký hiệu A33) gửi giám định có khối lượng là 0,0217 gam, có Methamphetamine.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 55/ 2017/HSST ngày 20/12/2017 của tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định.

Tuyên bố: Các bị cáo Trương Thị Ngọc S, Võ Văn X, Lê Trung V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Trung V 06 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam 13.4.2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Trương Thị Ngọc S, Võ Văn X; án phí; xử lý vật chứng và quyền kháng cáo.

Ngày 29/12/2017, bị cáo Lê V Trung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo giữ nguyên án sơ thẩm.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai nhận của bị cáo, ý kiến người bào chữa và kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đánh giá khách quan toàn diện và đầy đủ chứng cứ. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để khẳng định.

[1]. Khoảng tháng 03/2017 Trương Thị Ngọc S mua ma túy đá của một người tên Cường tại TP. Hồ Chí Minh. Từ tháng 3/2017 đến ngày 11/4/2017, S đã 04 lần mua ma túy có tổng khối lượng là 11,2404 gam, với số tiền 23.500.000 đồng. Số ma túy trên, S bị bắt thu giữ 3,4823 gam, sử dụng hết 2,3351 gam, cho

Võ Văn X 0,6902 gam. Còn lại 4,7328 gam S trực tiếp đi bán và nhờ Lê Trung V đi bán cho các đối tượng nghiện, cụ thể như sau:

- Từ tháng 3/2017 đến ngày 13/04/2017, S bán cho Võ Văn X 15 lần, 15 gói ma túy “đá” (10 gói nhỏ, 05 gói lớn) có khối lượng 1,972 gam, thu 5.200.000 đồng. Trong đó, S đi bán 11 lần, 11 gói ma túy “đá”, có khối lượng 1,3804 gam, thu 4.100.000 đồng. S đưa cho Lê Trung V đi bán 04 lần, 04 gói, có khối lượng 0,5916 gam, thu 1.100.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán ma túy thu được, V đem về đưa cho S.

- Từ giữa tháng 3/2017 đến đầu tháng 04/2017, bán cho Lê Th 05 lần, 05 gói ma túy “đá” có khối lượng 0,493 gam, với giá 1.000.000 đồng. Trong đó, S đi bán 03 lần, 03 gói ma túy “đá”, có khối lượng 0,2958 gam, thu 600.000 đồng và nhận 02 chiếc điện thoại di động do Lê Th thế chấp (giá 400.000 đồng); Và S nhờ Lê Trung V đi bán 02 lần, 02 gói ma túy có khối lượng 0,1972 gam.

- Giữa tháng 3/2017, bán cho Nguyễn Thị Xuân L 01 lần, 01 gói ma túy, có khối lượng 0,0986 gam, thu 300.000 đồng.

- Giữa tháng 3/2017 đến ngày 13/4/2017, bán cho 06 đối tượng 10 lần, 10 gói ma túy, tổng khối lượng 2,1692 gam, thu 5.700.000 đồng. Trong đó, cuối tháng 3/2017, S giao cho Lê Trung V đi bán 01 lần, 01 gói ma túy, có khối lượng 0,1972 gam, thu 500.000 đồng

Như vậy, từ tháng 3/2017 đến ngày 13/4/2017, Trương Thị Ngọc S đã bán 35 lần, 35 gói ma túy, với tổng khối lượng 4,7328 gam ma túy “đá” cho các đối tượng nghiện, thu tiền tổng cộng là 12.600.000 đồng. Trong đó, S trực tiếp đi bán 28 lần, 28 gói ma túy “đá”, có khối lượng 3,7468 gam, thu 11.800.000 đồng; S thu lợi bất chính tổng cộng là 1.912.000 đồng.

Riêng Lê Trung V 07 lần đi bán 07 gói ma túy “đá”, có khối lượng **0,986** gam, thu tiền tổng cộng là 1.600.000 đồng; số tiền này, V đưa lại cho S

[2]. Với hành vi nêu trên, Lê Trung V bị tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này bị cáo là người có vai trò thứ yếu, do bị bị cáo S rủ rê lôi kéo vào việc bán chất ma túy trái phép cho bị cáo S, số tiền bán được bị cáo đưa hết cho S, bị cáo không bị bắt phạm tội quả tang khi bán trái phép chất ma túy, tuy nhiên khi bị cáo S bị bắt và khai ra bị cáo, khi làm việc với cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi của mình trong 07 lần bán trái phép ma túy cho S, do vậy có thể coi đây là tình tiết “đầu thú” theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng sẽ xem xét cho bị cáo được hưởng. Bị cáo có bố là thương binh hạng A thương tật 67% sức khỏe (Cụt một chân), gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình (có xác

nhận của chính quyền địa phương), bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, có vai trò thứ yếu, lượng ma túy bị cáo mang đi bán giúp cho bị cáo S không lớn. Do vậy Hội đồng xét xử cần xem xét để giảm cho bị cáo một mức hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và phù hợp với khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Từ những nhận định nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Lê Trung V. Sửa phần quyết định của bản án sơ thẩm số 55/2017/HSST ngày 20/12/2017 về hình phạt đối với bị cáo Lê Trung V.

Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999; Khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo **Lê Trung V 04 năm 06 tháng tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam 13.4.2017.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Trung V không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, và không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Công an tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Mai Xuân Thành